TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HNGĐ-ST
Ngày 18-10-2019
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Tâm

- Bà Phạm Thị Khanh

-***Thư ký phiên toà***: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 218/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2019 về "ly hôn và tranh chấp nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2019/QĐST - HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C; trú tại: Thôn Đ N 2, xã H T, huyện V B, thành phố Hải Phòng, có đơn xin xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Lê Minh Ph; trú tại: Thôn 7, xã Tr L, huyện V B, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị C trình bày: Chị và anh Lê Minh Ph kết hôn với nhau tự nguyện tại Uỷ ban nhân dân xã Trung Lập, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày 22-9-2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được khoảng 09 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, thường xuyên xảy ra xô sát. Do mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ khoảng tháng 4 năm

2019, không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Minh Ph.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Lê Minh Như Phú, sinh ngày 17-6-2010 và Lê Thảo Vy, sinh ngày 09-7-2015. Trường hợp ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị xin tự giải quyết với anh Ph.

Về tài sản chung: Chị và anh Ph không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai anh Lê Minh Ph xác nhận về thời gian, hoàn cảnh và điều kiện kết hôn như chị C trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng xảy ra xô sát, cãi vã trong cuộc sống. Do mâu thuẫn nên chị C đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống từ tháng 5 năm 2019, anh đến tìm nhiều lần nhưng chị C không về. Hiện vợ chồng đã sống ly thân. Nay chị C xin ly hôn, anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh xác nhận về con chung như chị C trình bày là đúng. Trường hợp ly hôn anh đề nghị giao con chung Lê Thảo Vy cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, con chung Lê Minh Như Phú muốn ở với ai là nguyện vọng của cháu. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh xin tự giải quyết với chị C.

Về tài sản chung: Anh và chị C không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm yêu cầu của Tòa án về việc cung cấp chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, bị đơn chấp hành chưa nghiêm. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị C được ly hôn với anh Lê Minh Ph. Về con chung: Giao con chung Lê Minh Như Phú, sinh ngày 17-6-2010 cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Lê Thảo Vy, sinh ngày 09-7-2015 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết. Tài sản chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Lê Minh Ph có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Trung Lập, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn và tranh chấp nuôi con giữa chị Nguyễn Thị C và anh Lê Minh Ph thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Anh Lê Minh Ph hai lần vắng mặt tại phiên tòa không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, chị Nguyễn Thị C có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị C và anh Lê Minh Ph.

[2]. Về quan hệ vợ chồng: Quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị C và anh Lê Minh Ph phát sinh từ ngày 22-9-2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trung Lập, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, thường xuyên xảy ra xô sát. Nay chị C xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị C yêu cầu được ly hôn. Anh Ph xác nhận vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nhưng anh không đồng ý ly hôn. Qua xác minh tại địa phương thấy vợ chồng có mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu khoảng tháng 5 năm 2019 không quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó có căn cứ để xử cho chị Nguyễn Thị C được ly hôn anh Lê Minh Ph theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Lê Minh Như Phú, sinh ngày 17-6-2010 và Lê Thảo Vy, sinh ngày 09-7-2015. Ly hôn hai bên cùng yêu cầu được nuôi con. Tòa xét, chị C và anh Ph đều có nơi cư trú và thu nhập ổn định, mặt khác con chung Lê Minh Như Phú có nguyện vọng muốn được ở với anh Ph, con chung Lê Thảo Vy còn nhỏ cần được sự chăm sóc của mẹ nên cần giao con chung Lê Minh Như Phú, sinh ngày 17-6-2010 cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Lê Thảo Vy, sinh ngày 09-7-2015 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự giải quyết.

[4].Về tài sản chung: Vợ chồng không có.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị C phải chịu án phí sơ thẩm dân sự về ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình,

Căn cứ Điều 147, 228, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Nguyễn Thị C được ly hôn anh Lê Minh Ph.

2. Về con chung: Giao con chung Lê Thảo Vy, sinh ngày 09-7-2015 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Lê Minh Như Phú, sinh ngày 17-6-2010 cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị C và anh Ph không yêu cầu giải quyết.

4. Án phí: Chị Nguyễn Thị C phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị C đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ tại Biên lai thu số7791 ngày 29-7-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Chị C đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Trung Lập, Vĩnh Bảo, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Văn Vinh